

Số: 103/2023/QĐST-HNGĐ

Đống Đa, ngày 13 tháng 02 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
(Về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn)

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN ĐỐNG ĐA

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Bà Nguyễn Thị Thanh Tú.

Thư ký phiên họp: Bà Đào Thị Ngân - Thư ký TAND quận Đống Đa.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Đống Đa tham gia phiên họp: Bà Phạm Thanh Thúy - Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 02 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Đống Đa, thành phố Hà Nội mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số 75/2023/TLST-HNGĐ ngày 01 tháng 02 năm 2023 về việc: Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số 03/2023/QĐ-MPH ngày 03 tháng 02 năm 2022, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- **Chị H T D**, sinh năm: 1991;

- **Anh H H H**, sinh năm: 1972;

Cùng HKTT: Phòng A - L Tập thể K, phường H, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội.

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

* Chị H T D trình bày:

Chị và anh H H H đã kết hôn trên cơ sở tự nguyện tìm hiểu và có đăng ký kết hôn tại UBND xã B, huyện B, tỉnh Yên Bái ngày 19/02/2009.

Quá trình vợ chồng chung sống hạnh phúc đến đầu năm 2019 thì phát sinh nhiều mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn do vợ chồng bất đồng quan điểm, không hợp tính cách. Vợ chồng không tìm được tiếng nói chung và cuộc sống chung không có hạnh phúc.

Chị khẳng định tình cảm vợ chồng không còn, không có khả năng đoàn tụ đề nghị Tòa án công nhận việc thuận tình ly hôn của anh chị.

- Con chung: Chị và anh H có 01 con chung là: H G M (nam), sinh ngày 29/01/2009. Ly hôn, anh chị thỏa thuận: chị là người trực tiếp nuôi dưỡng cháu M; tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con chung đối với anh H.

- Tài sản chung (động sản, bất động sản): Chị và anh H không có tài sản chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Nợ chung: Chị và anh H xác nhận không vay nợ ai và cũng không cho ai vay nợ, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Lệ phí Chị và anh H thống nhất để chị chịu cả 300.000 đồng - lệ phí ly hôn sơ thẩm.

Ngoài yêu cầu Tòa án công nhận việc thuận tình ly hôn, thỏa thuận về con chung, tôi không có yêu cầu nào khác. Đề nghị Tòa án xem xét, giải quyết.

* Anh H H H trình bày:

Anh và chị H T D đã kết hôn trên cơ sở tự nguyện tìm hiểu và có đăng ký kết hôn tại UBND xã B, huyện B, tỉnh Yên Bái ngày 19/02/2009.

Quá trình vợ chồng chung sống hạnh phúc đến đầu năm 2019 thì phát sinh nhiều mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn do vợ chồng bất đồng quan điểm, không hợp tính cách. Vợ chồng không tìm được tiếng nói chung và cuộc sống chung không có hạnh phúc.

Anh khẳng định tình cảm vợ chồng không còn, không có khả năng đoàn tụ đề nghị Tòa án công nhận việc thuận tình ly hôn của anh chị.

- Con chung: Anh và chị D có 01 con chung là: H G M (nam), sinh ngày 29/01/2009. Ly hôn, anh chị thỏa thuận: chị D là người trực tiếp nuôi dưỡng cháu M; tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con chung đối với anh.

- Tài sản chung (động sản, bất động sản): Anh và chị D không có tài sản chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Nợ chung: Anh và chị D xác nhận không vay nợ ai và cũng không cho ai vay nợ, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Lệ phí: Anh và chị D thống nhất để chị D chịu cả 300.000 đồng - lệ phí ly hôn sơ thẩm.

Ngoài yêu cầu Tòa án công nhận việc thuận tình ly hôn, thỏa thuận về con chung, tôi không có yêu cầu nào khác. Đề nghị Tòa án xem xét, giải quyết.

Tại phiên họp:

- Các đương sự có đơn xin vắng mặt phiên họp. Tại đơn xin vắng mặt chị D và anh H thể hiện vẫn giữ nguyên quan điểm như tại Đơn yêu cầu; Bản tự khai và không có ý kiến gì khác.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Đống Đa tham gia phiên họp đề nghị Tòa án chấp nhận yêu cầu của chị H T D và anh H H H; Lệ phí: Chị D chịu lệ phí giải quyết việc dân sự.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; Ý kiến của các đương sự và đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân quận Đống Đa nhận định:

Xét thấy: Yêu cầu của chị D và anh H về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn là hoàn toàn tự nguyện, không trái đạo đức xã hội, phù hợp pháp luật nên chấp nhận.

- Người yêu cầu phải chịu lệ phí theo quy định của pháp luật.

Căn cứ Điều 361, 366, 367, 370 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 55, 57, 58, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án;

QUYẾT ĐỊNH:

[1]. Công nhận thuận tình ly hôn giữa chị H T D và anh H H H.

[2]. Về con chung: Xác nhận chị D và anh H có 01 con chung là cháu: H G M (nam), sinh ngày 29/01/2009. Giao cháu M cho chị D trực tiếp nuôi dưỡng. Tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con chung đối với anh H cho đến khi chị D có yêu cầu hoặc khi có quyết định pháp luật khác thay thế;

Anh H có quyền thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục con chung không ai được cản trở.

[3]. Tài sản chung: Chị D và anh H không có tài sản chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xét.

[4]. Nợ chung: Chị D và anh H xác nhận không vay nợ ai và cũng không cho ai vay nợ, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xét.

[5]. Về lệ phí tòa án: Ghi nhận sự thỏa thuận của chị D và anh H để chị D chịu toàn bộ tiền lệ phí sơ thẩm giải quyết yêu cầu về hôn nhân và gia đình được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí 300.000 đồng đã nộp tại biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí tòa án số 0071406 ngày 01/02/2023 của Chi cục thi hành án dân sự quận Đống Đa. Chị D đã nộp đủ tiền lệ phí sơ thẩm giải quyết yêu cầu về hôn nhân và gia đình.

Quyết định này có hiệu lực ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND quận Đống Đa;
- UBND xã B, huyện B, tỉnh Yên Bái;
- Lưu hồ sơ;

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

(Đã ký)

Nguyễn Thị Thanh Tú